



CÔNG TY LUẬT TNHH WIKI LEGAL

HÀ NỘI

Tầng 7, Tòa HH Office, số 293/15 Khuất
Duy Tiên, Phường Đại Mỗ, TP. Hà Nội
Website: www.wikilegal.vn
Email: admin@wikilegal.vn

TP. HỒ CHÍ MINH

Tầng 2, Tòa nhà H3, 384 Hoàng Diệu,
Phường Khánh Hội, TP. HCM
Website: www.wikilegal.vn
Email: hcm.office@wikilegal.vn

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Tháng 09/2025

(01/9/2025 – 30/9/2025)



Tin tức nổi bật

*Những chính sách sắp có hiệu lực
từ tháng 10/2025*



Văn bản pháp luật mới

Nổi bật trong số đó:

*Nghị định số 245/2025/NĐ-CP của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định
số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm
2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành
một số điều của Luật Chứng khoán.*

A - Tin tức nổi bật



Những chính sách có hiệu lực từ tháng 10/2025

Trong tháng 10/2025, nhiều chính sách mới nổi bật về thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tài chính chính thức có hiệu lực.

Trong bản tin này, **WIKI LEGAL** sẽ điểm tin ngắn gọn một số chính sách nổi bật có hiệu lực từ tháng 10/2025.

1. ĐÁNH THUẾ VỚI MỌI THU NHẬP TẠI VIỆT NAM CỦA DOANH NGHIỆP NƯỚC NGOÀI

Từ ngày 01/10/2025, theo Điều 2.2.(d) Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp 2025, doanh nghiệp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, bao gồm cả các doanh nghiệp kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số phải nộp thuế đối với thu nhập chịu thuế phát sinh tại Việt Nam.

Theo đó, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp 2025 bổ sung nguyên tắc xác định thu nhập chịu thuế của doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam là thu nhập nhận được có nguồn gốc từ Việt Nam, không phụ thuộc vào địa điểm tiến hành kinh doanh.

Ngoài ra, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp 2025 cũng quy định về việc giảm thời gian miễn thuế đối với thu nhập từ bán sản phẩm công nghệ mới; mở rộng đối tượng miễn thuế gồm thu nhập từ chuyển nhượng tín chỉ các-bon lần đầu sau khi phát hành, thu nhập từ tiền lãi và từ chuyển nhượng trái phiếu xanh lần đầu sau khi phát hành.

2. BỔ SUNG KHOẢN THU NHẬP ĐƯỢC MIỄN THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

Từ ngày 01/10/2025, Điều 71.3 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 2025 đã bổ sung các khoản 18, 19, 20 vào sau Điều 4.17 về thu nhập được miễn thuế quy định tại Luật Thuế thu nhập cá nhân 2007 đã được sửa đổi, bổ sung. Theo đó, thêm 03 khoản thu nhập được miễn thuế thu nhập cá nhân gồm:

- i. Thu nhập từ tiền lương, tiền công từ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;
- ii. Thu nhập từ quyền tác giả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo khi kết quả nhiệm vụ được thương mại hóa theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, pháp luật về sở hữu trí tuệ; và
- iii. Thu nhập của nhà đầu tư cá nhân, chuyên gia làm việc cho dự án khởi nghiệp sáng tạo, sáng lập viên doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, nhà đầu tư cá nhân góp vốn vào quỹ đầu tư mạo hiểm.

3. BỔ SUNG QUY ĐỊNH NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CÓ QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CHO VAY ĐẶC BIỆT VỚI LÃI SUẤT 0%/NĂM

Căn cứ theo Điều 1 Luật Các tổ chức tín dụng sửa đổi 2025 sửa đổi, bổ sung Điều 193.1 Luật Các tổ chức tín dụng 2024, từ 15/10/2025, Ngân hàng Nhà nước có thể cho vay đặc biệt không cần tài sản bảo đảm với lãi suất 0%/năm, theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

Trước 15/10/2025, theo Điều 193.4 Luật Các tổ chức tín dụng 2024, việc cho vay đặc biệt không tài sản bảo đảm phải do Thủ tướng Chính phủ quyết định, không có quy định cụ thể về lãi suất 0%. Theo Luật Các tổ chức tín dụng sửa đổi 2025, khoản vay đặc biệt đã được Thủ tướng quyết định trước ngày 15/10/2025 tiếp tục thực hiện theo hợp đồng cũ, được xem xét gia hạn với lãi suất 0%/năm.

4. XÓA BỎ CƠ CHẾ NHÀ NƯỚC ĐỘC QUYỀN SẢN XUẤT VÀNG MIẾNG

Từ ngày 10/10/2025, Nghị định 232/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 24/2012/NĐ-CP về quản lý hoạt động kinh doanh vàng có hiệu lực. Theo đó, nghị định mới sẽ xóa bỏ cơ chế nhà nước độc quyền sản xuất vàng miếng, cũng như độc quyền nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng miếng.

Theo Nghị định 232/2025/NĐ-CP, các ngân hàng thương mại và doanh nghiệp đủ điều kiện mới được Ngân hàng Nhà nước xem xét cấp phép sản xuất vàng miếng. Hoạt động này là ngành nghề kinh doanh có điều kiện nên phải được Ngân hàng Nhà nước cấp phép.

Nghị định 232/2025/NĐ-CP cũng quy định giao dịch vàng từ 20 triệu đồng/ngày trở lên phải thực hiện qua tài khoản ngân hàng. Doanh nghiệp sản xuất vàng miếng còn có trách nhiệm công bố tiêu chuẩn, bảo hành sản phẩm, lưu trữ và kết nối dữ liệu với Ngân hàng Nhà nước...

5. PHÂN LOẠI MỨC THUẾ SUẤT THU THU NHẬP DOANH NGHIỆP DỰA TRÊN QUY MÔ DOANH THU

Từ ngày 01/10/2025, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp 2025 có hiệu lực thi hành, trong đó có quy định phân loại mức thuế suất dựa trên quy mô doanh thu. Cụ thể như sau:

- Doanh nghiệp có doanh thu hằng năm không quá **3 tỷ đồng**: áp dụng mức thuế suất 15%;
- Doanh nghiệp có doanh thu từ trên **3 tỷ đến 50 tỷ đồng**: áp dụng mức thuế suất 17%;
- Các doanh nghiệp còn lại: tiếp tục áp dụng thuế suất phổ thông 20%.

6. BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH VỀ THUẾ TỐI THIỂU TOÀN CẦU

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 236/2025/NĐ-CP ngày 29/8/2025, có hiệu lực kể từ ngày 15/10/2025 và áp dụng cho năm tài chính 2024, quy định chi tiết việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo cơ chế thuế tối thiểu toàn cầu theo Nghị quyết số 107/2023/QH15. Một số điểm chính của Nghị định như sau:

- Người nộp thuế: Là các đơn vị hợp thành của tập đoàn đa quốc gia có doanh thu hợp nhất ≥ 750 triệu EUR trong ít nhất 2/4 năm tài chính trước (không bao gồm các trường hợp loại trừ).

Với các tập đoàn mới thành lập, nếu trong thời gian hoạt động dưới 4 năm mà đã có tối thiểu 2 năm đạt mức doanh thu nêu trên, đơn vị hợp thành cũng sẽ được xác định là người nộp thuế.

- Khoản thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung được nộp vào ngân sách Trung ương; đơn vị hợp thành có trách nhiệm kê khai và nộp thuế theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

B - Văn bản pháp luật mới



Văn bản pháp luật mới nổi bật

(Ban hành từ 01/9/2025 – 30/9/2025)

TT	Văn bản pháp luật	
DOANH NGHIỆP		
1	Nghị định số 205/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 3 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ.	
	Ngày ban hành: 14/07/2025	Ngày hiệu lực: 01/9/2025
2	Nghị định số 249/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	
	Ngày ban hành: 19/9/2025	Ngày hiệu lực: 19/9/2025
ĐẤT ĐAI – NHÀ Ở		
3	Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP của Chính phủ: Tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kì 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh.	
	Ngày ban hành: 15/9/2025	Ngày hiệu lực: 15/9/2025

TT	Văn bản pháp luật	
TÀI CHÍNH		
4	Nghị quyết số 05/2025/NQ-CP của Chính phủ về việc triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam.	
	Ngày ban hành: 9/9/2025	Ngày hiệu lực: 9/9/2025
5	Nghị định số 242/2025/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài.	
	Ngày ban hành: 10/9/2025	Ngày hiệu lực: 10/9/2025
6	Nghị định số 245/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.	
	Ngày ban hành: 11/9/2025	Ngày hiệu lực: 11/9/2025
ĐẦU TƯ		
7	Nghị định số 210/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo.	
	Ngày ban hành: 21/7/2025	Ngày hiệu lực: 15/9/2025
8	Nghị định số 239/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định 31/2021/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư.	
	Ngày ban hành: 03/9/2025	Ngày hiệu lực: 03/9/2025
9	Nghị định số 243/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.	
	Ngày ban hành: 11/9/2025	Ngày hiệu lực: 11/9/2025

C – Hỏi đáp

1. Cá nhân nước ngoài muốn thành lập doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tại Việt Nam, cá nhân này có bắt buộc phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư không?

Theo quy định tại Điều 22.1.(c) Luật Đầu tư 2020, trường hợp nhà đầu tư nước ngoài thành lập doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động trong lĩnh vực khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thì trước khi thành lập tổ chức kinh tế không bắt buộc phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

Theo đó, Điều 3.2 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 quy định doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo là doanh nghiệp nhỏ và vừa được thành lập để thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh. Đồng thời, việc xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa sẽ căn cứ theo các tiêu chí được quy định trong Nghị định 80/2021/NĐ-CP, bao gồm: số lượng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm; và tổng doanh thu của năm/tổng nguồn vốn.

Như vậy, trường hợp nhà đầu tư nước ngoài thành lập doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động trong lĩnh vực khởi nghiệp sáng tạo phù hợp với các tiêu chí được quy định trong Nghị định 80/2021/NĐ-CP thì trước khi thành lập tổ chức kinh tế không bắt buộc phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

2. Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư sắp hết thì nhà đầu tư phải thực hiện thủ tục điều chỉnh hay gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư? Thời điểm nào nhà đầu tư cần phải nộp hồ sơ điều chỉnh/gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư?

Theo quy định tại Điều 44.1, 44.2 Luật Đầu tư sửa đổi, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư trong khu kinh tế không quá 70 năm; thời hạn hoạt động của dự án đầu tư ngoài khu kinh tế không quá 50 năm. Dự án đầu tư thực hiện tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc dự án đầu tư có vốn đầu tư lớn nhưng thu hồi vốn chậm; dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao, khu công nghiệp công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung; dự án thuộc diện ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đặc biệt quy định tại Điều 20.2.(a) của Luật này thì thời hạn hoạt động của dự án đầu tư có thể dài hơn nhưng không quá 70 năm.

C – Hỏi đáp

Theo quy định tại Điều 55 Nghị định 31/2021/NĐ-CP, trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, nhà đầu tư có thể điều chỉnh hoặc gia hạn dự án đầu tư. Việc điều chỉnh có thể bao gồm điều chỉnh tăng hoặc giảm thời hạn hoạt động của dự án đầu tư. Trong khi đó, việc gia hạn được thực hiện nếu nhà đầu tư có nhu cầu tiếp tục thực hiện dự án đầu tư khi kết thúc thời hạn hoạt động và phải được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư xem xét, quyết định gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đó nếu đáp ứng các điều kiện theo Điều 27.4 Nghị định 31/2021/NĐ-CP.

Tóm lại, khi dự án đầu tư sắp hết thời hạn hoạt động, nhà đầu tư có thể lựa chọn việc điều chỉnh hoặc gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư. Tuy nhiên, nhà đầu tư lưu ý rằng, dù thực hiện thủ tục điều chỉnh hay gia hạn thì thời hạn hoạt động của dự án đầu tư cũng không được vượt quá thời hạn tối đa như đã nêu tại Điều 44.1, 44.2 Luật Đầu tư sửa đổi. Hay nói cách khác, nếu dự án đầu tư đã được đăng ký với thời hạn hoạt động tối đa, dự án sẽ không thể điều chỉnh tăng thêm thời hạn hoặc gia hạn.

Cần lưu ý rằng việc gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư sẽ không được thực hiện trong các trường hợp sau:

- Dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên; và
- Dự án đầu tư thuộc trường hợp nhà đầu tư phải chuyển giao không bồi hoàn tài sản cho Nhà nước Việt Nam hoặc bên Việt Nam.